

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẾN CẦU  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/HNGĐ-ST  
Ngày 22-5-2025  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cẩm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Huỳnh Thanh Hùng;

Ông Bùi Quốc Hưng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Cao Cường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thảo Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 181/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXX-ST ngày 10 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Mai Trung T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp RD, xã TT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn:* Chị Ngô Phạm Diễm C, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp RD, xã TT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt không lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 11 năm 2024 và bản tự khai - nguyên đơn anh Mai Trung T trình bày:* Anh và chị Ngô Phạm Diễm C tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vào năm 2002. Trong thời gian sống chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp nhau nên thường xuyên cãi vã với nhau. Ngoài ra, chị C không lo làm ăn lại còn

cờ bạc gây ra nợ nần. Vì vậy, vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 01/2024 cho đến nay.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Mai Ngô Diễm Tr sinh ngày 05/7/2002 và Mai Ngô Thùy Tr1 sinh ngày 25/11/2009. Cháu Tr đang ở với ông T tại Thành phố Hồ Chí Minh, học đại học năm cuối, cháu Tr1 đang ở với bà C và học lớp 10 tại trường THPT Nguyễn Huệ.

Về tài sản chung: Vợ chồng có 01 căn nhà trên Đường 786 tại ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu.

Về nợ chung: Không có.

Nay anh yêu cầu ly hôn với chị C. Về con chung: Giao cháu Tr1 cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng, riêng cháu Tr đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Ngô Phạm Diễm C là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không tham gia tố tụng nên Tòa án không ghi nhận lời khai của chị C.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Mai Trung T đối với chị Ngô Phạm Diễm C. Anh T được ly hôn với chị C.

- Về con chung: Giao cháu Mai Ngô Thùy Tr1 sinh ngày 25/11/2009 cho chị C chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh T không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Anh T phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:*

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Mai Trung T vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt; bị đơn chị Ngô Phạm Diễm C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T, chị C là phù hợp quy định.

[2] Về hôn nhân: Anh Mai Trung T và chị Ngô Phạm Diễm C chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2002 tại UBND xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Anh T và chị C sống ly thân từ tháng 01/2024 cho đến nay. Nay anh T yêu cầu ly hôn với chị C. Chị C mặc dù đã được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng nhưng không đến tham gia phiên tòa thể hiện chị không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc. Xét thấy hôn nhân của anh T và chị C lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh T.

[3] Về con chung: Anh T và chị C có 02 con chung tên Mai Ngô Diễm Tr sinh ngày 05/7/2002 và Mai Ngô Thùy Tr1 sinh ngày 25/11/2009. Cháu Tr đang ở với anh T tại Thành phố Hồ Chí Minh, học đại học năm cuối, cháu Tr1 đang ở với chị C và học lớp 10 tại trường THPT Nguyễn Huệ. Khi ly hôn, do cháu Tr đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Đối với cháu Tr1, anh T yêu cầu giao cho chị C tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do không ai yêu cầu. Cháu Tr1 cũng có nguyện vọng sống cùng chị C. Do đó yêu cầu của anh T là có căn cứ chấp nhận.

Anh T được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung: Anh T trình bày vợ chồng có 01 căn nhà trên Đường 786 tại ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 thì anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

[7] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Mai Trung T và chị Ngô Phạm Diễm C.

Anh Mai Trung T được ly hôn với chị Ngô Phạm Diễm C.

2. Về con chung: Giao cháu Mai Ngô Thùy Tr1 sinh ngày 25/11/2009 cho chị C tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Riêng cháu Mai Ngô Diễm Tr sinh ngày 05/7/2002 đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

Anh T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do chị C không yêu cầu.

Anh T được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Anh Mai Trung T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0012413 ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu; anh T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đối với đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Bến Cầu;
- Chi cục THADS H.Bến Cầu;
- UBND xã Long Thuận;
- Lưu: án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Cẩm**